

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS - ST
Ngày 13 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái - Giáo viên nghỉ hưu.

Bà Lê Thị Bích Thuần - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Triệu Viết D, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1981 tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Thị Ngọc H và có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HS - ST ngày 27 tháng 7 năm 2005 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phí vào tháng 6 năm 2006, đến nay D đã được xóa án tích; bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

- Bị hại: Công ty TNHH Thương mại D & N Quốc tế; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1988, chức vụ: Công nhân của Công ty TNHH Thương mại D & N Quốc tế; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đào N, sinh năm

1938; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960 “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Viết D là công nhân của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế có trụ sở tại tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội thi công đường ống cấp thoát nước của công trình dự án khu du lịch sinh thái Nam Tam Đảo ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 17 giờ ngày 12/3/2020, sau khi hết giờ làm việc thì D cùng các công nhân khác cất đồ dùng, dụng cụ lao động vào trong kho chứa đồ của Công ty thì D phát hiện trong kho có 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu Honda Model SH3500 EX mới được Công ty cấp cho công trường. Sau đó, D về nhà ăn cơm và nghỉ ngơi đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày thì D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy phát điện để đem về nhà sử dụng, nên D đi ra kho chứa đồ của gia đình mình lấy 2 đoạn dây dù màu xanh (mỗi đoạn dài 5m, rộng 1,5cm) để lên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan BKS: 88F1 - 8641 của D và lấy chiếc đèn pin đội đầu màu đen rồi điều khiển xe mô tô đến khu đồi Bạch Đàn thuộc thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc cất xe mô tô ở đây. Sau đó, D mang theo một sợi dây dù, đèn pin đội đầu đi bộ men theo đường vành đai đến kho chứa đồ của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế lấy 01 thanh sắt (loại phi 16, dài khoảng 80cm) có sẵn ở gần cửa kho, D dùng thanh sắt phá khóa cửa (loại khóa Việt Tiệp) của kho chứa đồ làm khóa cửa kho bung ra sau đó D vứt thanh sắt lại ngoài cửa kho rồi dùng sợi dây dù mang theo buộc vào 4 góc của khung máy phát điện rồi D cõng máy phát điện trên lưng quay trở lại nơi D để xe mô tô dùng 2 sợi dây dù buộc chiếc máy phát điện để trên yên xe mô tô và điều khiển xe mô tô chở theo chiếc máy phát điện đến khu đồi Đá Đen thuộc thôn T, xã T cất giấu ở đó, sau đó, D điều khiển xe mô tô đi về nhà cất hai đoạn dây dù màu xanh, đèn pin ở kho chứa đồ của nhà D. Đến sáng ngày 13/3/2020, D đến công trường đi làm việc bình thường, khi mọi người vào kho của Công ty lấy đồ đi làm thì phát hiện bị mất chiếc máy phát điện nhưng D vẫn giả vờ như không biết chuyện gì. Công ty đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an về việc bị mất trộm chiếc máy phát điện. Sau đó, Cơ quan Công an đã đến gia đình D để xác minh. Khi hết giờ làm D đi về nhà thì mẹ D là bà Nguyễn Thị H có hỏi D có lấy trộm chiếc máy phát điện không, thì D thừa nhận là có lấy. Đến sáng ngày 14/3/2020, mẹ D có mượn điện thoại của chị Triệu Thị T, sinh năm 1972 ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để nói cho H biết về việc D lấy trộm chiếc máy phát

điện của Công ty. Sau đó, khoảng 8 giờ ngày 14/3/2020, anh Nguyễn Thái H là quản lý công nhân của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế đến nhà D, D đã đưa H đến chỗ D cất giấu chiếc máy phát điện ở đồi Đá Đen thu giữ và giao trả chiếc máy phát điện cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Bình Xuyên để phục vụ công tác điều tra, sau đó Cơ quan điều tra đã thu giữ của D 02 đoạn dây dù, 01 chiếc đèn pin và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan BKS 88F1 - 8641.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá chiếc máy phát điện Model SH3500EX. Ngày 20/3/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên có kết luận định giá số 26, kết luận: Trị giá chiếc máy phát điện Model SH3500EX là 8.800.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 30/4/2020, cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên trả lại chiếc máy phát điện nhãn hiệu Honda loại máy SH3500EX cho anh Nguyễn Thái H là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản đã bị trộm cắp, anh H không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đối với chiếc khóa Việt Tiệp khóa cửa kho của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế bị D phá hỏng và thanh sắt mà D lấy ở gần cửa kho để phá khóa. Sau đó, D bỏ chiếc khóa và thanh sắt tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tìm kiếm để thu giữ nhưng không thu giữ được. Đại diện Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế anh Nguyễn Thái H không yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc khóa và thanh sắt trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan BKS 88F1 - 8641, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Nguyễn Đào N, là ông ngoại của Triệu Viết D. Năm 2017, ông N có cho D mượn chiếc xe sử dụng làm phương tiện đi làm, còn đăng ký xe ông N giữ để quản lý. Việc D sử dụng xe để đi trộm cắp ông N không biết.

Đối với 01 chiếc đèn pin đội đầu màu đen, 02 đoạn dây dù màu xanh mỗi đoạn dài 5m, quá trình điều tra xác định là tài sản của D dùng vào việc trộm cắp chiếc máy phát điện.

Tại Cáo trạng số 73/CT - VKSBX ngày 06 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Triệu Viết D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo là đúng.

Bị hại xác nhận đã được trả lại tài sản, không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đào N khẳng định: Năm 2017, ông có cho D mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan BKS: 88F1 - 8641 sử dụng làm phương tiện đi làm, còn đăng ký xe ông N giữ để quản lý. Việc D sử dụng xe để đi trộm cắp ông N không biết. Ông đề nghị trả lại cho ông chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Viết D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo khai nhận như sau: Khoảng hơn 20 giờ ngày 12/3/2020 tại kho chứa đồ của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Triệu Viết D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu Honda SH3500EX của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế. Giá trị chiếc máy phát điện D trộm cắp là 8.800.000 đồng (Tám triệu, tám trăm nghìn đồng).

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; sơ đồ hiện trường; vật chứng vụ án đã thu giữ; kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Triệu Viết D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Triệu Viết D được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có chỗ ở ổn định và nơi cư trú rõ ràng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, giúp cơ quan điều tra kết thúc nhanh chóng vụ án. Quá trình tại ngoại bị cáo chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật và địa phương. Trước khi có hành vi trộm cắp tài sản bị cáo không biết giá trị tài sản trộm cắp là bao nhiêu mà bị cáo nhận thức lấy trộm máy phát điện trên để phục vụ gia đình khi trời nóng bị mất điện; Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Chiếc máy phát điện nhãn hiệu Honda loại máy SH3500EX xác định là tài sản D trộm cắp của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế. Ngày 30/4/2020, anh Nguyễn Thái H là đại diện theo ủy quyền của Công ty đã nhận lại tài sản. Sau khi nhận lại tài sản, anh H không yêu cầu D phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc khóa Việt Tiệp khóa cửa kho của Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế bị D phá hỏng và thanh sắt mà D lấy ở gần cửa kho để phá khóa. Sau đó, D bỏ chiếc khóa và thanh sắt tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã

tìm kiếm để thu giữ nhưng không thu giữ được. Đại diện Công ty TNHH Thương Mại D&G Quốc tế là anh Nguyễn Thái H không yêu cầu đề nghị nên Hội đồng xét xử cũng không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan BKS: 88F1 - 8641, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Nguyễn Đào N, sinh năm 1938 ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc là ông ngoại của Triệu Viết D. Năm 2017, ông N có cho D mượn chiếc xe sử dụng làm phương tiện đi làm, còn đăng ký xe ông N giữ để quản lý. Việc D sử dụng xe để đi trộm cắp ông N không biết. Do đó, cần trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đào N là phù hợp.

Đối với 01 chiếc đèn pin đội đầu màu đen, 02 đoạn dây dù màu xanh mỗi đoạn dài 5m, quá trình điều tra xác định là tài sản của D dùng vào việc trộm cắp chiếc máy phát điện. Do vậy, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 đèn pin đội đầu, hai đoạn dây dù màu xanh.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Triệu Viết D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt:

Bị cáo Triệu Viết D 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Triệu Viết D cho Ủy ban nhân dân xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin đội đầu màu đen, 02 đoạn dây dù màu xanh mỗi đoạn dài 5m là công cụ D thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho ông Nguyễn Đào N chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan BKS: 88F1 - 8641.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 07 tháng 7 năm 2020).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Viết D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Thị Thanh Mai